

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày: 27/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Đức Huy

Bà Bà Nguyễn Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa, Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Từ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

1, Đinh Văn Đ Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 06/9/1982. Nơi sinh: Xã Tân Dân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Trú quán: Xóm Đồi, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị N. Có vợ là Bùi Thị D và 01 con. Tiền án: Chưa, tiền sự: Không. *Nhân thân: Tại bản án hình sự số 104/2006/HSST ngày 19/9/2006 Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình đã xử phạt Đinh Văn Đăng 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” hiện đã được xóa án tích. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/07/2018. (có mặt).*

2, Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đăng:

2.1, Bà Bùi Thị T. (có mặt)

Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hòa Bình.

3, Người bị hại:

3.1, Anh Bùi Văn L, sinh năm: 1990 (có mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đồi, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

4, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

4.1, Chị Bùi Thị D, sinh năm 1979 (có mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đồi, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

5, Người làm chứng:

5.1, Anh Trương Đức T, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đồi, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

5.2, Bà Bùi Thị M, sinh năm: 1969 (vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Xóm Đồi, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/4/2018 sau khi đi mua xe mô tô về xong thì Đinh Văn Đ vào quán Karaoke tại xóm Dom, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để uống bia và hát karaoke với bạn bè, sau đó Đ có lấy điện thoại di động gọi cho Bùi Văn L với mục đích rủ L đến hát cùng, L đồng ý và bảo Đ chờ vì L đang đi đồ hàng ở huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Sau khi đồ hàng xong, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô về thẳng quán Karaoke ở xóm Dom, xã Yên Lạc, đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì L về đến quán và vào phòng ngồi hát Karaoke, uống bia cùng với Đ và bạn của Đ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì tất cả mọi người hát xong, do không có đủ tiền để thanh toán tiền hát và uống bia nên Đ đã đưa cho L 200.000 đồng nhờ ra thanh toán hộ, thiếu bao nhiêu thì L bỏ tiền ra thanh toán, khi về Đ sẽ trả sau, L đồng ý và cầm tiền ra thanh toán hết 850.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền hát và uống bia hộ Đ xong thì Linh một mình điều khiển xe ô tô đi về nhà, còn Đ cũng điều khiển xe mô tô đi về nhà mình. Trên đường về nhà, Đ có lấy điện thoại di động gọi cho L hỏi xem đã về đến nhà chưa nhưng không thấy Linh nghe máy, khi về tới nhà thì Đ nhận được điện thoại do L gọi đến yêu cầu Đ trả tiền cho L (tiền Đ nợ L trước đó và tiền Đ nhờ L trả tiền hát, uống bia) để hôm sau L đi làm sớm, do nghĩ L chỉ yêu cầu trả tiền hát và tiền uống bia còn thiếu nên Đ đã bảo L xuống nhà Đ để lấy tiền. Nghe Đ nói vậy, L liền điều khiển xe ô tô đi đến nhà Đ, đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 14/4/2018 thì L tới trước cửa nhà Đ, L đỗ xe ô tô ở ngoài đường và xuống xe, lúc này Đ đang ngồi một mình ở bàn

uống nước trước cửa nhà, thấy vậy L vào ngồi ở ghế đối diện với Đ và nói chuyện, yêu cầu Đ trả tiền nợ trước đó và tiền hát, tiền uống bia. Lúc này do không đủ tiền nên Đ đã trả lời là chưa có tiền và vợ cũng không có ở nhà, nghe Đ nói vậy L liền đứng dậy và đi vào trong nhà Đ nhìn nhưng không thấy có ai, nên L đi ra và đứng ở bên trái chiếc xe mô tô của Đ mới mua dựng ở sân phía trước giữa cửa ra vào nhà (xe chưa có biển kiểm soát, xe dựng đầu xe quay vào nhà, đuôi xe quay ra đường), cách vị trí bàn uống nước khoảng 1m50. Lúc này L chống hai tay lên yên xe đứng nói chuyện với Đ, còn Đ thì đã chuyển sang ngồi ở ghế mà L ngồi lúc trước, L hỏi về chiếc xe mô tô thì Đ nói mới mua trả góp, nghe Đ nói vậy Linh liền trách Đ có tiền mua xe mà không trả tiền nợ cho mình và đồng thời L dùng tay kéo đồ chiếc xe mô tô về bên trái, sau khi kéo đồ xe mô tô thì L quay người đi bộ ra phía ngoài đường, thấy Linh kéo đồ xe mô tô của mình thì Đ tức giận và đứng dậy chửi L, lúc này tay trái Đ đang cầm chiếc điều cà (phần đế của điều cà được đổ bê tông đặc), nghe thấy Đ chửi mình, L quay mặt nhìn về phía , đúng lúc này bước chân trái lên và cầm điều cà vụt một nhát hướng từ phải sang trái phần đế của điều cà trúng vào vùng đầu bên trái của L khi bị đánh trúng thì L gục xuống sân và ôm đầu, còn chiếc điều cà do Đăng vụt cũng bị vỡ thành nhiều mảnh. Thấy L bị thương tích chảy máu, Đ liền lấy thuốc lào đắp vào vết thương cho L và chạy sang nhà dân gần đó gọi người đưa L đi cấp cứu. Sau khi mọi người đưa Linh đi cấp cứu thì Đăng cũng điều khiển xe mô tô đi theo ra Bệnh viện để xem tình trạng thương tích của Linh và đến sáng ngày 14/4/2018 Đ đã đến Công an huyện Yên Thủy xin đầu thú.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/PY-GĐTT ngày 17/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận Bùi Văn L bị chấn thương vùng đầu do vật tày tác động gây vỡ xương vòm sọ trái, dập não, tụ máu nội sọ; hiện đã được điều trị còn biểu hiện khuyết xương sọ, liệt nhẹ nửa người bên phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55% (năm mươi năm phần trăm).

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-YT ngày 25/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Đinh Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, điều 134 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đinh Văn Đ từ 6 đến 7 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự tại phiên tòa; Xử lý vật chứng và án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Đ: Nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” đề nghị HĐXX áp dụng điểm

c, khoản 3, điều 134; điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1, điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đinh Văn Đăng từ 4 năm tù đến 5 năm tù.

Phân dân sự: Do hai bên bị cáo và bị hại thỏa thuận được mức bồi thường với nhau là 150.000.000đ đề nghị HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí, dân sự, hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo Đinh Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00h15 phút ngày 14/04/2018 anh Bùi Văn L điều khiển xe ô tô đến nhà Đinh Văn Đăng để lấy tiền nợ do trước đó Đ nợ tiền và tiền hát Karaoke vào tối 13/4/2018. Khi đến nơi do Đ chưa có tiền nên hai bên cãi và nhau. Sau đó anh Bùi Văn L kéo đổ xe mô tô của Đinh Văn Đ lúc này do bức tức trên tay trái đang cầm sẵn 01 điều cày, để được đổ bằng bê tông Đinh Văn Đ vụt một nhát hướng từ phải qua trái làm trúng phần đầu bên trái của anh L làm điều vỡ ra làm nhiều mảnh. Thấy anh L bị thương chảy máu L lấy thuốc lòn đắp vào và gọi mọi người đưa L đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 110/PY-GĐTT ngày 17/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận Bùi Văn L bị chấn thương vùng đầu do vật tày tác động gây vỡ xương vòm sọ trái, dập não, tụ máu nội sọ; hiện đã được điều trị còn biểu hiện khuyết xương sọ, liệt nhẹ nửa người bên phải; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 55% (năm mươi năm phần trăm).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn Đăng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000đ cho anh Bùi Văn L, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng đặc biệt khó khăn, người bị hại cũng có lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự tuy nhiên đã dùng hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích cho anh L với tỷ lệ thương tích 55% vì vậy đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” căn cứ điểm c, điều 134 BLHS; Tại phiên tòa hôm nay Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1, điều 51 BLHS tuy nhiên thấy rằng bị cáo tuy tác động gia đình bồi thường số tiền 2.000.000đ nhưng so với thiệt hại bị cáo gây ra đối với anh L chưa tương xứng vì vậy tình tiết trên chỉ được xem xét tại khoản 2, điều 51 BLHS; đối với đề nghị áp dụng khoản 1 điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thấy rằng bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 điều 51 BLHS vì vậy không có căn cứ chấp nhận. Từ những

đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đinh Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho anh Bùi Văn L số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) trước khi mở phiên tòa anh L yêu cầu tiếp tục buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đinh Văn Đ và anh Bùi Văn L thỏa thuận số tiền bồi thường là 150.000.000đ, HĐXX thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo anh L không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội vì vậy chấp nhận sự thỏa thuận về số tiền nói trên. Chị Bùi Thị D đã thay bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000đ vì vậy bị cáo Đinh Văn Đ phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho anh Bùi Văn L số tiền 148.000.000đ (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thủy trả lại 01 đôi dép giả da cho chủ sở hữu hợp pháp là người bị hại Bùi Văn L;

- 01 ống nhựa dài 56cm, đường kính 04cm, bị vỡ một đầu, đầu còn lại bám dính nhiều dịch màu hồng thẫm đã khô diện 14x13cm; 01 tàu bằng gỗ, phần miệng hình tròn đường kính 06cm, phần thân hình trụ dài 09cm, đường kính 1,5cm; 01 mảnh nhựa vỡ kích thước 14x4cm; 01 ống nhựa vỡ dài 18cm, đường kính 04cm, bên trong có lõi bằng bê tông đặc dài 7,5cm, đường kính 3,8cm; 06 mảnh nhựa vỡ là hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho anh Bùi Văn Linh vì vậy cần tịch thu, xuất hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là hộ nghèo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí có xác nhận của địa phương vì vậy áp dụng điểm đ, điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn án phí dân sự, hình sự cho bị cáo. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Bùi Văn L trong vụ án cũng có lỗi khi kéo đồ làm hư hỏng xe mô tô của bị cáo, với hành vi như trên Công an huyện Yên Thủy đã xử lý hành chính là thỏa đáng.

Đối với chị Bùi Thị D đã thay bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho anh Linh, nay chị D không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền nêu trên vì vậy không xem xét giải quyết.

[10] Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng dụng điểm c, khoản 3, Điều 134, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/07/2018.

2. Trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng Điều 584, Điều 585, điều 590 Bộ luật dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đinh Văn Đăng và anh Bùi Văn Linh về mức bồi thường thiệt hại sức khỏe là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) đã bồi thường được 2.000.000đ (hai triệu đồng) nay bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Bùi Văn L 148.000.000đ (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa dài 56cm, đường kính 04cm, bị vỡ một đầu, đầu còn lại bám dính nhiều dịch màu hồng thẫm đã khô diện 14x13cm; 01 tàu bằng gỗ, phần miệng hình tròn đường kính 06cm, phần thân hình trụ dài 09cm, đường kính 1,5cm; 01 mảnh nhựa vỡ kích thước 14x4cm; 01 ống nhựa

võ dài 18cm, đường kính 04cm, bên trong có lõi bằng bê tông đặc dài 7,5cm, đường kính 3,8cm; 06 mảnh nhựa võ

4. Án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn áp phí hình sự và dân sự cho bị cáo Đinh Văn Đăng.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Đa Phúc
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Cường